

Nghệ An, ngày 28 tháng 8 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Hủa Na.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Hủa Na;
- Quy chế hoạt động số 06/QĐ-BKS-HHC ngày 22/4/2021 của Ban kiểm soát;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, số 22/NQ-HHC-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2025 Công ty Cổ phần Thủy điện Hủa Na;

Ban kiểm soát kính báo cáo Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Hủa Na, về kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2025 của Ban kiểm soát với những nội dung như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát 6 tháng đầu năm 2025

1. Nhân sự Ban kiểm soát:

Nhân sự Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện Hủa Na tại thời điểm 30/6/2025, bao gồm các thành viên:

- Võ Trung Chính - Trưởng Ban kiểm soát
- Lê Đình Hiệu - Thành viên Ban kiểm soát
- Lê Văn Anh - Thành viên Ban kiểm soát

2. Phân công nhiệm vụ Ban kiểm soát:

2.1. Ông Võ Trung Chính - Trưởng ban kiểm soát: Phụ trách chung.

- Giám sát Hội đồng quản trị và Giám đốc trong việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), họp Hội đồng quản trị (HĐQT) và các cuộc họp khác của công ty.

- Lập kế hoạch, triển khai công tác, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

2.2. Ông Lê Đình Hiệu - Thành viên Ban kiểm soát:

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính 06 tháng và hằng năm của công ty.
- Kiểm tra, kiểm soát, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Kiểm tra, kiểm soát việc quản lý tài chính phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ của công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và do Trưởng ban kiểm soát phân công.

2.3. Bà Lê Văn Anh - Thành viên ban kiểm soát:

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh 06 tháng và hằng năm của công ty.
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm cho Công ty.
- Đánh giá tính hợp lý và hiệu quả trong việc thực hiện các dự án đầu tư mới của công ty.
- Kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy định công bố thông tin của Công ty.
- Xem xét hồ sơ và tài liệu liên quan đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và do Trưởng ban kiểm soát phân công.

3. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở quyền và nghĩa vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế làm việc của Ban kiểm soát. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty về hoạt động của Ban kiểm soát; kết quả giám sát về tình hình hoạt động; thẩm định Báo cáo tài chính và Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc và cán bộ quản lý trong việc quản trị và điều hành Công ty.

- Giám sát việc tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2025 của HĐQT và Giám đốc trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất 6 tháng đầu năm 2025.

- Tham dự và tham gia thảo luận trong các cuộc họp ĐHĐCĐ, họp HĐQT, họp Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty thuộc phạm vi và trách nhiệm của Ban kiểm soát.

- Thẩm định Báo cáo tình hình kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025, Báo cáo tài chính soát xét 06 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT 06 tháng đầu năm 2025.

- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.

- Kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy định công bố thông tin của Công ty.

- Kiểm tra, xem xét và đánh giá một số nội dung khác trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. Kết quả kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2025

1. Thẩm định Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành 06 tháng đầu năm 2025 của HĐQT Công ty:

1.1. Cơ cấu HĐQT 06 tháng đầu năm 2025:

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, trong đó: 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách; 01 thành viên HĐQT kiêm Giám đốc; 02 thành viên HĐQT kiêm nhiệm làm việc ở cổ đông Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP và 01 thành viên HĐQT độc lập.

1.2. Hoạt động của HĐQT 6 tháng đầu năm 2025:

- Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đã triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, số 22/NQ-HHC-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2025.

- HĐQT thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong công tác quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty. HĐQT tiến hành 02 phiên họp định kỳ và ban hành 05 Nghị quyết, 30 Quyết định liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất của Công ty. Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT được ban hành theo đúng các Quy định của Nhà nước, Điều lệ công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và phù hợp với tình hình sản xuất.

- HĐQT đã kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất của Công ty.

1.3. Kết quả thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, Giám đốc công ty điều hành hoạt động sản xuất tuân thủ các Quy định của Nhà nước, Điều lệ công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.

- Giám đốc công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung theo Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Giám đốc đã tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất phù hợp với tình hình thực tế; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ giao nộp ngân sách nhà nước.

- Giám đốc tổ chức thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động; bảo đảm thu nhập về tiền lương, tiền thưởng kịp thời, ổn định; triển khai công tác đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động; thực hiện công tác an sinh xã hội; chú trọng thực hiện công tác an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ và ATVSM;...

2. Thẩm định Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Nhà máy vận hành an toàn, ổn định; sản lượng đạt 325,58 triệu kwh (hoàn thành 128,46% kế hoạch), doanh thu đạt 430,09 tỷ đồng (hoàn thành 130,31% kế hoạch), lợi nhuận sau thuế 133,50 tỷ đồng (hoàn thành 330,26% kế hoạch), nộp ngân sách Nhà nước theo quy định. Cụ thể việc thực hiện các chỉ tiêu so sánh với cùng kỳ và kế hoạch như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 6 tháng đầu năm 2024	KH 6 tháng đầu năm 2025	TH 6 tháng đầu năm 2025	Tỷ lệ %	
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
I	Sản lượng	Tr.kwh	157,40	253,44	325,58	206,85	128,46
1	Nhà máy thủy điện Hòa Na	Tr.kwh	157,40	224,34	291,72	185,34	130,03
2	Nhà máy thủy điện Nậm Non	Tr.kwh	0,00	29,10	33,86	-	116,36
II	Doanh thu	Tỷ đồng	210,54	330,05	430,09	204,28	130,31
1	Doanh thu bán điện	Tỷ đồng	205,55	327,09	421,03	204,83	128,72
2	Doanh thu tài chính	Tỷ đồng	3,73	2,96	9,06	242,90	306,08
3	Thu nhập khác	Tỷ đồng	1,26	0,00	0,00	-	-
III	Chi phí	Tỷ đồng	224,41	287,50	289,43	128,97	100,67
1	Chi phí sản xuất	Tỷ đồng	217,64	272,60	274,96	126,34	100,87
2	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	6,49	14,90	14,45	222,65	96,98
3	Chi phí khác	Tỷ đồng	0,28	0,00	0,02	7,14	-
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(13,87)	42,55	140,66	-	330,58
V	Thuế TNDN	Tỷ đồng	0,00	2,13	7,16	-	336,55

VI	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(13,87)	40,42	133,50	-	330,26
V	Thuế và các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng	46,72	75,76	58,37	124,94	77,05

Trong 6 tháng đầu năm 2025 các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận đều vượt kế hoạch là do điều kiện thủy văn diễn ra thuận lợi, cùng với việc Công ty đã thực hiện tốt công tác chào giá thị trường, vận hành nhà máy an toàn và ổn định.

3. Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm năm 2025 đã được soát xét:

Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/6/2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt soát xét và phát hành Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ số: 159/2025/BCSX-AVI-TC1 ngày 05/8/2025.

- Cơ cấu Tài sản và Nguồn vốn tại thời điểm 30/6/2025:

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Tỷ lệ
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=3/4</i>
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	670.815.035.805	624.050.350.473	107,49
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	243.375.861.036	416.932.431.896	58,37
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	185.000.000.000	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	199.193.577.280	131.901.447.943	151,02
IV. Hàng tồn kho	140	18.712.055.354	20.863.838.125	89,69
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	24.533.542.135	54.352.632.509	45,14
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	3.240.227.216.668	3.386.146.348.202	95,69
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	-	-	-
II. Tài sản cố định	220	3.169.469.494.469	3.324.886.412.427	95,33
III. Bất động sản đầu tư	230	-	-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	66.768.931.342	56.556.578.932	118,06
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	-	-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260	3.988.790.857	4.703.356.843	84,81
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	3.911.042.252.473	4.010.196.698.675	97,53
C. NỢ PHẢI TRẢ	300	553.137.168.590	767.195.073.800	72,10
I. Nợ ngắn hạn	310	205.215.489.209	365.350.434.462	56,17

II. Nợ dài hạn	330	347.921.679.381	401.844.639.338	86,58
D. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	3.357.905.083.883	3.243.001.624.875	103,54
I. Vốn của chủ sở hữu	410	3.357.905.083.883	3.243.001.624.875	103,54
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	3.911.042.252.473	4.010.196.698.675	97,53

- Một số chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	30/6/2025	31/12/2024
1	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	1,04	1,00
2	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%	3,98	8,32
3	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên tài sản (ROA)	%	3,41	6,73
4	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	3,18	1,65
5	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	3,27	1,71

4. Kiểm tra, xem xét và đánh giá một số nội dung khác:

4.1. Những công việc còn lại trong giai đoạn đầu tư của dự án:

Quyết toán dự án:

- Quyết toán giai đoạn 1: Quyết toán dự án hoàn thành nhà máy thủy điện Hòa Na (giai đoạn 1) với giá trị là: 6.474,33 tỷ đồng/7.092,3 tỷ đồng TMĐT (bao gồm thuế GTGT) đã được phê duyệt.

- Hiện nay, Công ty đã rà soát, hoàn thiện công tác quyết toán vốn giai đoạn 2 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt/thông qua với giá trị 213,17 tỷ đồng.

Trong thời gian tới, đề nghị Ban lãnh đạo Công ty bám sát phối hợp giải trình để được cấp thẩm quyền phê duyệt/thông qua quyết toán giai đoạn 2 theo đúng quy định.

4.2. Tình hình cân đối dòng tiền cho hoạt động sản xuất:

Trong 6 tháng đầu năm 2025 Công ty đã thực hiện trả nợ gốc và lãi vay đầy đủ, kịp thời cho các tổ chức tín dụng và bảo đảm dòng tiền cho hoạt động sản xuất. Cụ thể: Trả nợ gốc vay: 57,11 tỷ đồng, trả nợ lãi vay: 14,85 tỷ đồng; dư nợ vay đến 30/6/2025: 450,30 tỷ đồng; số dư tiền gửi tại 30/6/2025: 243,37 tỷ đồng.

Tình hình thực hiện các hợp đồng tín dụng đầu tư dự án đến 30/6/2025:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Hợp đồng	Lũy kế số đã giải ngân	Lũy kế trả nợ gốc 30/6/2025	Dư nợ gốc vay 30/6/2025	Ghi chú
1	NH TMCP ĐT&PT VN - CN Quang Minh (HĐ 01/2024/2219756/HĐTD ngày 25/3/2024)	104,98	60,00	44,98	
2	NH TMCP Kỹ Thương VN (HĐ số MMD202113392590/HĐTD ngày 25/5/2021)	64,39	47,43	16,96	
3	NH TMCP Ngoại Thương VN (HĐ 01/2024/CVDA/VCBHN/VCBHN-TĐHN ngày 05/12/2024)	408,80	20,44	388,36	
	Tổng cộng	578,17	127,87	450,30	

Theo kế hoạch năm 2025 dòng tiền chi là 986,89 tỷ đồng, trong đó: dòng tiền chi trả nợ gốc và lãi vay cùng các chi phí tài chính có liên quan là 234,39 tỷ đồng, dự kiến chi trả cổ tức cho các cổ đông là 235,23 tỷ đồng, các chi phí hoạt động sản xuất và nộp thuế là 277,43 tỷ đồng, chi đầu tư tài sản cố định là 215,83 tỷ đồng và chi cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư là 24,01 tỷ đồng. Với đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh phụ thuộc nhiều vào yếu tố thủy văn, Ban kiểm soát đề nghị Ban lãnh đạo Công ty tính toán cân đối dòng tiền hợp lý để tránh các rủi ro thanh khoản cho Công ty và đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

4.3. Công tác vận hành, sửa chữa bảo dưỡng, bảo trì Nhà máy:

Công tác sửa chữa bảo dưỡng, bảo trì Nhà máy được Công ty thực hiện đúng kế hoạch. Nhà máy vận hành an toàn, ổn định, hiệu quả, không có sự cố bất thường xảy ra, đáp ứng kế hoạch huy động điện của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO).

4.4. Công tác quản lý và thực hiện hợp đồng:

Về cơ bản Công ty đã thực hiện theo các quy định của Luật đấu thầu, các quy định, quy chế của Công ty. Ban kiểm soát đề nghị Ban lãnh đạo Công ty, trong quá trình quản lý và thực hiện hợp đồng luôn chú trọng kiểm tra, giám sát, bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

4.5. Công tác lao động, tiền lương:

Lao động bình quân của Công ty tính đến ngày 30/6/2025 là 143 người. Người lao động Công ty được ký Hợp đồng lao động đầy đủ. Trong đó người lao động có việc làm, thu nhập ổn định; Tiền lương bình quân người lao động là 18,50 triệu đồng/người/tháng.

4.6. Công tác đào tạo:

Công ty tiếp tục thực hiện công tác đào tạo về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV. Công ty đã tổ chức các lớp đào tạo, tham quan học hỏi, tham gia các cuộc hội thảo.... Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực được Công ty thực

hiện bám sát theo kế hoạch, các lớp học, khóa học được bố trí thời gian phù hợp, CBCNV tham gia đầy đủ, đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

4.7. Công tác thực hiện dịch vụ ngoài và chào bán Chứng chỉ I-REC.

- Dịch vụ ngoài: Công ty đã ký hợp đồng với Công ty Thủy điện Bản Vẽ về việc tham gia sửa chữa lớn thiết bị Nhà máy thủy điện Nậm Toóng năm 2025 và ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV thí nghiệm điện Miền Bắc về việc Cung cấp dịch vụ hỗ trợ, phụ trợ phục vụ công tác thí nghiệm Hệ thống điều khiển - bảo vệ - giám sát tổ 1 & các hệ thống đo lường - tín hiệu - điều khiển của hệ thống phụ trợ, tự dùng nhà máy, tổ máy thuộc dự án Nhà máy thủy điện Hòa Bình mở rộng với tổng giá trị là 1,38 tỷ đồng.

- Chứng chỉ I-REC: Trong 6 tháng đầu năm Công ty đã bán được 116.942 RECs đối với sản lượng điện của Quý I/2025 với tổng giá trị là 11.694 USD. Hiện nay, Công ty đang tiếp tục tìm kiếm đối tác để bán hết sản lượng điện còn lại của năm 2024 và năm 2025.

4.8. Công tác an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ và ATVSMT:

Công ty đã thực hiện công tác an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ và ATVSMT: Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn; thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, ứng cứu khẩn cấp, phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn; theo dõi, giám sát, kiểm tra công tác an toàn, sức khỏe, môi trường; khám sức khỏe định kỳ cho 100% CBCNVLĐ...

4.9. Kết quả kiểm tra, thanh tra trong kỳ của các cơ quan chức năng Nhà nước:

Đề nghị Công ty khẩn trương thực hiện các kiến nghị còn tồn đọng theo Thông báo kết quả kiểm toán số 221/TB-KTNN ngày 18/8/2020 của Kiểm toán Nhà nước: Quyết toán giá trị bổ sung giai đoạn 2 dự án nhà máy thủy điện Hòa Na làm cơ sở để thực hiện đàm phán với EVN về giá phát điện; Làm việc với Bộ TN&MT, UBND tỉnh Nghệ An và các cơ quan chức năng có liên quan xử lý dứt điểm diện tích đất 251,89 ha đất nông nghiệp đã bàn giao cho các hộ dân phải thu hồi.

4.10. Rà soát hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan:

Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na hiện không có công ty con, và Công ty không nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đối với bất kỳ công ty nào khác. Trong 6 tháng đầu năm 2025 không phát sinh hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.

4.11. Đánh giá sự tuân thủ trong việc công bố thông tin:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Công ty đã thực hiện đầy đủ công tác công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC. Ban kiểm soát đề nghị Công ty cần tiếp tục quan tâm công tác công bố thông tin để đảm bảo tuân thủ đầy đủ các

quy định của pháp luật.

4.12. Chi trả cổ tức cho các cổ đông

Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đã thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền với mức 10% vốn điều lệ tại Nghị quyết số 22/NQ-HHC-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2025. Ban kiểm soát đề nghị Công ty thực hiện việc cân đối chi trả cổ tức theo kế hoạch, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông và tuân thủ các quy định hiện hành.

4.13. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban giám đốc và các cổ đông:

Ban kiểm soát đã chủ động xây dựng kế hoạch trình ĐHĐCĐ thông qua làm cơ sở thực hiện và triển khai thực hiện kế hoạch tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty. Thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình một cách độc lập, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát.

Thực hiện chế độ báo cáo ĐHĐCĐ, công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành. Tuyệt đối bảo vệ quyền lợi của các cổ đông, thông tin báo cáo tới ĐHĐCĐ một cách trung thực, cẩn trọng, chính xác. Trong 6 tháng đầu năm 2025 không phát sinh bất cứ yêu cầu nào từ các cổ đông về các hoạt động kiểm soát bất thường.

HĐQT và Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT và được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. Đề xuất và kiến nghị của Ban kiểm soát

Để tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản trị rủi ro, đảm bảo các hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh của Công ty an toàn và hiệu quả cao. Ban kiểm soát kiến nghị HĐQT, Ban giám đốc Công ty khẩn trương xem xét, chỉ đạo, thực hiện các nội dung:

1. Vận hành Nhà máy an toàn, hiệu quả. Chủ động thực hiện công tác điều tiết hồ chứa; đảm bảo an toàn; chào giá linh hoạt trên thị trường; cân đối dòng tiền; tiết kiệm, tiết giảm chi phí;... phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2025 đã được phê duyệt.

2. Hoàn thiện các thủ tục cấp Giấy phép hoạt động điện lực dài hạn Nhà máy thủy điện Nậm Nơn theo quy định của Hợp đồng chuyển nhượng.

3. Đối với công tác Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Đề nghị HĐQT công ty chỉ đạo, Ban giám đốc phối hợp với các bên liên quan để sớm hoàn thành những công việc còn vướng mắc trong công tác Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên cơ sở đảm bảo đúng các quy định hiện hành và tổng chi phí thực hiện không vượt quá TMĐT hiệu chỉnh lần 3 đã được phê duyệt.

4. Hoàn thành nội dung kiến nghị còn lại tại Thông báo kết quả kiểm toán số 221/TB-KTNN ngày 18/8/2020 của Kiểm toán Nhà nước.

Ban kiểm soát kính trình Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2025 và xin tiếp thu các ý kiến tham gia của Quý vị cổ đông. Ban kiểm soát trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm của Quý vị cổ đông và sự hợp tác của HĐQT, Ban điều hành Công ty giúp Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Trân trọng!

Nơi gửi :

- Như trên;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Trung Chính

